

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024**

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Kế hoạch số 5609/KH-UBND ngày 29/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024; Kế hoạch số 5930/KH-UBND ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung công khai bản kê khai tài sản thu nhập tại Kế hoạch số 5609/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND huyện đã ban Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 05/12/2024 về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024; Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 19/12/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung công khai bản kê khai tài sản thu nhập tại Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 05/12/2024 của UBND huyện.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024 như sau:

**1. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền:**

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	<b>Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024 (Số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024. Số liệu công khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2024)</b>		
1	Số người đã kê khai TSTN lần đầu	Người	09
2	Số người đã kê khai TSTN hằng năm	Người	208

3	Số người đã kê khai TSTN bổ sung	Người	01
4	Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	140
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS	Người	208
5.1	Số người đã công khai bản KKTS bằng hình thức niêm yết	Người	154
5.2	Số bản kê khai công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Người	54
5.3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh)	Bản KK	68
5.4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra huyện ủy)	Bản KK	140
<b>II</b>	<b>Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 (số liệu tính từ ngày 08/02/2024 đến ngày 31/12/2024)</b>		
6	Tổng số người đã tiến hành xác minh trong kỳ. Trong đó:	Người	14
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2024	Người	14
6.2	Số người được xác minh thuộc trường hợp khác	Người	0
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh (năm 2024)	Người	14
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	0
8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 01 hành vi không trung thực nêu trên.	Người	0

9	Số người có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn quy định... (nhưng không bị kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	0
<b>III</b>	<b>Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập</b>		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm	Người	0
10.1	Xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	Người	0
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Người	0
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	0
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	0
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	0
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	0
10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	0
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0

## 2. Đánh giá chung

### a) Ưu điểm:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh, sự lãnh chỉ đạo của Huyện ủy; Ủy ban nhân dân huyện kịp thời xây dựng Kế hoạch và triển khai đến các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện. Các cơ quan đơn vị chủ động đôn đốc cán bộ, công chức tuân thủ nghiêm các quy định về kê khai tài sản, thu nhập cơ bản đảm bảo theo quy định.

### b) Tồn tại, hạn chế: Không.

### c) Giải pháp thời gian tới:

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác kê khai, tạo sự

thống nhất trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Hình thức, thời điểm, phạm vi công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức thực hiện theo quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng.

### **3. Kiến nghị, đề xuất: Không**

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện | (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ban Tổ chức HU;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trương Xuân Vỹ**